Tập 6 — Đổi Chiếc Xe Mới

Một Cuộc Đời, Một Vầng Nhật Nguyệt (Minh Đức Triều Tâm Ảnh)

Hôm kia, đột ngột đức vua Pāsenadi một mình một ngựa đến Kỳ Viên tịnh xá tìm gặp đức Phật với dáng vẻ mệt mề, thiểu não. Đức Phật đã sớm biết chuyện gì, nên đón đức vua ngay tại hoợng phòng, nắm tay ông, dìu vào bên trong, chỉ cho ông ngồi trên một chiếc ghế(1). - Trẫm mập quá, quỳ xuống đảnh lễ không đoợc, xin đức Thế Tôn xá tội. - Không có sao! Đức Phật ân cần - Bệ hạ hãy cứ ngồi tự nhiên! - Tâu vâng! - Bệ hạ đã gần bảy moợi tuổi rồi, nên ăn ít lại, và cũng nên vận động tay chân một chút... - Tâu vâng! Trẫm có tập đi kinh hành do hoàng hậu Mallikā hoớng dẫn. Nhoợng nay thì bà ấy đã đi rồi, bà mới đi hồi đêm, lúc vừa rạng sáng, đức Thế Tôn ơi! Trẫm buồn quá, không thiết ăn thiết uống gì cả! - Ừ, Nhoợ Lai biết! Ngoời mình thoợng yêu nhất mà lại phải lìa xa thì đau khổ lắm!

(1) Chiếc ghế trân quý này do hoàng hậu Mallikā dâng cúng mà đức Phật thoời không sử dụng.

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 153

- Đúng là đau khổ quá! Nhớ nhoợ mới hôm nào, chỉ vừa mới đây thôi, thế mà đã cách biệt nghìn trùng... Đức vua cúi gục đầu xuống ra chiều thoợng tâm không làm chủ đoợc cảm xúc. Đức Phật biết nên trao cho đức vua một chiếc gối rồi nói: - Bệ hạ cứ nằm nghỉ một lát, khóc đoợc thì cứ khóc. Nhoợ Lai sẽ đi kinh hành bên ngoài. Rồi chúng ta sẽ nói chuyện sau. Trong hoợng phòng, đức vua sụt sùi, noớc mắt ngắn dài nhớ thoợng hoàng hậu rồi ông đắm chìm trong hồi toởng, suy toởng của mình... Còn đức Phật thì ngài biết rõ về tâm tánh của hoàng hậu, biết cả những „bí mật‟ của bà mà cho chí đức vua cũng không biết. Và câu chuyện nhoợ sau: Số là lần ấy hoàng hậu vào phòng tắm, cỡi xiêm y để tắm, không để ý con chó coợng của bà cũng vào theo. Khi khom mình cúi xuống, không ngờ, con chó thấy vậy đã làm cái chuyện "bất tịnh" với bà. Và bà lại để yên! Từ tầng trên cung điện, qua lớp cửa kính, tình cờ đức vua nhìn thấy hết. Ông đi xuống và lần đầu tiên, đã mắng nhiếc bà một cách thậm tệ. Bà vốn lanh trí nên tìm cách chối quanh, chống chế: "Đại voợng đừng nghĩ oan cho thiếp. Cái phòng ấy kỳ lạ lắm. Ai ở trong đó, ngoời khác nhìn vào đều thấy những hình ảnh quái gở!" Đức vua vốn thật thà nên hỏi lại: "Quả có thế sao?" Bà nói: "Thì đại voợng cứ vào đấy thử xem?" Đức vua đi vào trong, vừa khép cửa lại thì ngoài này, bà đã la lên: "Đại voợng làm cái gì xấu hổ với con dê cái nhoợ vậy?" Đức vua lại cãi: "Ta có làm gì đâu!" Bà bèn nói dối: "Chính mắt thiếp trông thấy rõ ràng mà!" Tin chuyện ấy, đức vua bỏ qua không cật vấn lại nữa. Tuy nhiên, hoàng hậu Mallikā luôn cảm thấy bất an. Dầu đã dối gạt đoợc nhà vua, nhoợng bà đã phạm một tội trọng. 154 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Chuyện ấy đức Phật biết, choợ vị troởng lão tăng ni có thắng trí đều biết, do vậy bà luôn hổ thẹn ở trong lòng. Từ độ ấy, bà thầm nguyện trong lòng, phải tu tập cho tốt hơn, làm việc lành cho nhiều hơn. Trọng loợng tội lỗi dù chỉ bằng một hạt cát, nó sẽ chìm, rơi xuống bốn đoời ác. Nhoợng trọng loợng tội lỗi của một viên đá to, nằm trong lòng

chiếc ghe thiện pháp lớn, nó không bị chìm, sẽ đợợc nổi. Bà còn nhớ mãi nội dung một thời pháp về thiện, về ác mà đức Phật đã đợa ra hình ảnh ấn tợợng ấy. Do vậy, bà đã đặt bát và cúng dợờng tứ sự rất nhiều đến đức Phật và Tăng chúng, ngân khoản lên đến một trăm bốn mợơi triệu đồng tiền vàng. Riêng đức Phật thì bà đã cúng dợờng đến ngài bốn món bảo vật vô giá, đó là: Một chiếc lọng trắng, một chiếc giợờng, một ghế ngồi và một vật đỡ chân. Tất cả chúng đều bằng châu báu, và chỉ để chợng bày chứ đức Thế Tôn không bao giờ sử dụng. Đức Phật còn biết rõ, hoàng hậu Mallikā lúc hấp hối, bao nhiêu việc làm tốt đẹp ở trong đời, bà lại quên hết, nhợng cái hình ảnh xấu xa kia nó lại hiện ra, chi phối trọn vẹn tâm thức cuối cùng, lập trình cận tử nghiệp, đợa bà đọa sanh địa ngục A-tỳ. Đức vua Pāsenadi rất yêu thợơng hoàng hậu Mallikā nên đau thợơng, buồn khổ vô cùng. Bà vừa mới mất, chợa làm lễ hỏa táng mà đức vua đã tìm đến đức Phật, là nóng lòng muốn hỏi ngài xem sanh thú của hoàng hậu đi về đâu! Biết đức vua rất sủng ái hoàng hậu, nếu cho biết cảnh giới hiện tại của bà thì ông ta càng đau khổ hơn. Lại nữa, nếu biết bà, một ngợời có đức tin kiên cố, bố thí cúng dợờng rất nhiều và rất chí thành mà rơi vào địa ngục, thì số phận của nhà vua sau này sẽ ra sao? Và nhợ thế, mọi đức tin trong ông ta sẽ tiêu tùng hết. Vì nghĩ vậy nên sau khi đức vua tỉnh dậy, vào hợơng phòng, đức Phật đã khôn khéo dùng thần lực siêu nhiên làm Minh Đức Triều Tâm Ảnh 155

cho đức vua quên hẳn lý do đi đến tịnh xá. Đức Phật lại còn thân tình nắm tay đức vua đi dạo vài vòng ngoài khu vợờn, rồi nói chuyện nhợ bình thợờng: - Đại vợơng dự định hôm nào sẽ làm lễ hỏa táng cho lệnh bà? - Có lẽ bảy ngày, và có lẽ phải cử quốc tang cho trân trọng, bạch Thế Tôn! - Có cần nhợ thế chăng, đại vợơng? Sao đại vợơng không dùng mọi phí khoản ấy để đặt bát cúng dợờng chợ tăng ni, một trăm vị, hai trăm vị - rồi nhờ đức thanh tịnh của Tăng ni để chú nguyện phợớc báu cho lệnh bà? - Trẫm xin vâng lời Thế Tôn giống nhợ hoàng hậu sinh thời thợờng vâng lời Thế Tôn vậy. Cho trẫm mời thỉnh đức Thế Tôn và tăng ni hai nghìn vị, ngay ngày mai ! - Cảm ơn đại vợơng! Và cũng không cần phải làm lễ quốc táng nữa. Nếu muốn tăng thêm ý nghĩa, sao đại vợơng không tha bớt tội tù, miễn bớt thuế má cho dân thì phợớc đức vô biên, vô lợợng đó! - Tâu vâng! Đức vua cúi đầu xuống - Trẫm sẽ làm đúng nhợ Thế Tôn dạy bảo để hồi hợớng phợớc báu cho hoàng hậu. Sau đó, đức vua cúi lạy rồi ra về. Và ngày thứ nhất, hoàng cung của đức vua nhợ sáng rạng và vinh quang hẳn lên do hai ngàn Tăng ni có đức Phật dẫn đầu ôm bát đến thọ thực. Bên kim quan băng gỗ trầm hợơng đợợc phủ đầy hoa thơm của lệnh bà, đức Phật lặng lẽ chú nguyện. Sau đó đức Phật thuyết một thời pháp có ý nghĩa về vấn đề tử sinh của đời ngợời. Ngày thứ hai đến ngày thứ bảy là phiên hai vị đại đệ tử và chợ đại trợởng lão dẫn đầu, cũng ôm bát đến hoàng cung thọ thực, rồi cũng chú nguyện lặng lẽ và thuyết những thời pháp khác nhau. Đức vua nhớ lời dạy bảo của đức Phật, lệnh cho quan toà và quan ngục xét lại án để tha bớt tội tù; đồng thời, xá 156 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

miễn tất cả các loại thuế trong suốt bảy ngày cử hành tang lễ. Muôn dân cả nợớc hoan hỷ vui mừng ca tụng đức nhân ái của đức vua; và họ cũng thầm hiểu rằng, họ đã đợợc hợởng dợ phợớc của hoàng hậu Mallikā nữa. Cuối ngày thứ bảy, lễ hỏa táng nhục thể của hoàng hậu, ngay tại sân hoàng cung diễn ra vô cùng trang trọng. Sực nghĩ lại, đức

vua chỉ có việc bực mình, tự trách mình, tại sao trí nhớ càng lúc càng tệ mạt, kém cỏi nhọ thế! Sao lại không nhớ để hỏi đức Phật hoặc chọ đại thánh tăng cảnh giới lai sinh của hoàng hậu? Còn hoàng hậu Mallikā, sau bảy ngày thống khổ trong địa ngục để trả quả, do năng lực phọ́ước thiện quá lớn nâng đỡ, đọa bà hóa sanh vào cung trời Tusita. Vào ngày thứ tám, đức Phật một mình ôm bát khất thực, thong dong đi đến hoàng cung. Đức vua nghe tin, thỉnh ngài vào thọ̣ợng điện, nhọ̣ng đức Phật chỉ muốn ngồi nơi nhà để xe. Sau khi cúng dọ̀ờng đầy bát các thức ăn thọ̣ợng vị loại cứng, loại mềm cho đức Phật, nhà vua chấp tay xá ngài rồi hỏi lại câu đã quên suốt bảy ngày qua, tức là chỗ tái sanh của hoàng hậu. Đức Thế Tôn mỉm cọ̀ời: - Hiện tại, bà đang thọ họ̀ởng thiên lạc tại cung trời Tusita, tâu bệ hạ! Nghe vậy, đức vua cảm thấy đọ̣ợc an ủi phần nào, nhọ̣ng nỗi nhớ thọ̣ơng hoàng hậu vẫn không nguôi: - Bạch Thế Tôn! Từ khi nàng đi về cõi khác, trẫm cảm giác nhọ mất hẳn sự sống. Đức Phật an ủi: - Bệ hạ chớ nên đau lòng. Đó là quy luật bất biến cho mọi chúng sanh, không ai có thể tránh đọ̣ợc. Nhọ̣ng trọ̀ờng hợp hoàng hậu thì bệ hạ nên mừng vui cho lệnh bà mới phải! - Tại sao? Minh Đức Triều Tâm Ảnh 157

- Vì do công hạnh, phọ́ước báu của lệnh bà, lệnh bà mất đi giống nhọ đổi mới chiếc xe khác trân quý hơn vậy thôi! - Trẫm chọa đọ̣ợc hiểu. Đức Phật đọa tay chỉ vào một chiếc xe: - Bệ hạ! Xe này của ai? - Bạch Thế Tôn! Của nội phụ trẫm. - Còn xe này? - Của phụ vọ̣ơng trẫm, bạch Thế Tôn. - Còn xe kia? - Là của trẫm! Đức Phật mỉm cọ̀ời: - Hóa ra chiếc xe của cha lại mới hơn chiếc xe của ông nội, chiếc xe của con lại mới hơn chiếc xe của cha. Hoàng hậu vừa tậu đọ̣ợc một chiếc xe mới nhất, đẹp nhất ở cung trời Tusita đấy, tâu bệ hạ! Thấy đức vua đã hiểu sự thật ấy rồi, đức Phật lại giảng sâu hơn về pháp: - Nhọ̣ng những chiếc xe đọ̣ợc trang hoàng lộng lẫy, đẹp đẽ, trân quý thế kia rồi cũng đến lúc cũ họ̣, tàn tạ, hoại mục mà thôi. Cái thân Nhọ Lai cũng thế mà cái thân của đức vua cũng vậy, đã gần bảy mọ̣ơi tuổi rồi, nó đang già yếu và đang lão suy đấy! Định luật hữu vi là vậy. Chỉ có giáo pháp trong tâm của bậc thiện trí(1) nó mới không bị chi phối bởi họ mục, già lão. Thấy biết đọ̣ợc vậy, những bậc thiện trí trên đời này phải biết làm cho sáng tỏ giáo pháp ấy đến những ngọ̀ời lành, ngọ̀ời tốt, tâu đại vọ̣ơng! Những lời giảng ấy của đức Phật đọ̣ợc cô đọng trong bài kệ: “- Xe vua đẹp đẽ dọ̀ờng bao Trang hoàng lộng lẫy, họ hao đến kỳ Thân này đến lúc lão suy

(1) Ý nói bậc Thánh A-la-hán.

158 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Pháp bậc thiện trí vô vi chẳng già Pháp của đức Gotama Sáng tỏ chân lý, chan hòa thiện nhân!”(1) Đức vua tín thọ lời dạy của đức Phật, đã đỡ buồn khổ và xem ngài nhọ chỗ nọ̣ơng tựa tinh thần một cách vững chắc. Kết quả ấy, một phần công lao là nhờ vào bà hoàng hậu yêu quý của ông vậy. Nhọ̣ng đức vua đâu có biết rằng, sự thọ̣ơng yêu sâu đậm ấy cũng do duyên luyến ái từ nhiều đời kiếp: Vì nàng Sujātā trong Sujāta-Jātaka(2), nàng Kinnarī trong Bhllāṭiya-Jātaka(3), và nàng Sambula trong Sambula-Jātaka(4); cả ba kiếp sống ấy, ông đều là ngọ̀ời chồng thân yêu của bà. Hoàng hậu Mallikā đọ̣ợc biết đến là một trong những đệ tử thuần thành, nhiệt tình và xuất sắc nhất trong hàng nữ cận sự của đức Phật vậy(5).

(1)

Pháp cú 151: “Jiiranti ve rārathā sucittā atho sārīraṃ pi janaṃ upeti; sataṃ ca dhammo na jaraṃ upeti santo have sabbhi pavedayanti”.

(2)

J.iii.22.

(3)

J.iv.444.

(4)

J.v. 98.

(5)

A.iv.348.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.